TOAØ AÙN NHAÂN DAÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**COÄNG HOAØ XAÕ HOÄI CHUÛ NGHÓA VIEÄT NAM** **Ñoäc laäp - Töï do - Haïnh phuùc**

Bản án soá: 11/2021/HS-ST
Ngày: 28-01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Ất.
2. Bà Đỗ Thị Mau.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lương Quốc Chương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28/01/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS, ngày 06/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021QĐXXST-HS ngày 15/01/2021 đối với bị cáo:

Vi Văn T, sinh năm 1983, nôi sinh: tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố N, phường Q, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình ñoä học vấn: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Hồng Q (đã chết) và bà Lương Thị T; có vợ là chị Bùi Thị T và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2020.

Về nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 187/2001/HSPT ngày 15/02/2001 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 01/10/2001 chấp hành xong *(đã được xóa án tích)*.

Ngày 25/7/2018, thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa, sau đó bỏ trốn. Bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa khởi tố vụ án, khởi tố bị can và quyết định truy nã. Hiện chưa xét xử.

Bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2020 - có mặt.

Những người làm chứng: Anh Lê Ngọc H, anh Phùng Ngọc H – vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhö sau:

Vi Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 11/7/2020, Trường một mình điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream, BKS 89F3-0714 đi từ nhà mình tại tổ dân phố N, phường Q, thành phố G, tỉnh Đắk Nông đến xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, T mua của một người đàn ông dân tộc Mông *(không rõ nhân thân)* 500.000 đồng tiền ma túy. Sau đó T đem số ma túy này về nhà, lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại T chia đều thành 05 tép ma túy đựng trong 04 đoạn ống hút bằng nhựa hàn kín hai đầu và 01 gói giấy bạc rồi cất dấu trong người.

Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 12/7/2020, khi T đang ở nhà thì Lê Ngọc H *(sinh năm 1983)*, trú tại tổ dân phố 1, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông gọi điện hỏi mua 500.000 đồng ma túy. T đồng ý và hẹn H đến khu vực gần Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông tại Quốc lộ 28, thuộc tổ dân phố 3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông để nhận ma túy. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, T một mình điều khiển xe mô tô đem theo số ma túy đã mua trước đó, đến điểm hẹn đợi H. Khoảng 30 phút sau, H điều khiển xe mô tô đến gặp T; Tại đây, H đưa cho T 500.000 đồng và T đưa cho H 01 tép ma túy gói trong giấy bạc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang cùng tang vật; thu giữ trên người Trường 01 túi Zipper, bên trong chứa 04 ống nhựa chứa chất bột màu trắng.

* **Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật.**

- *Thu của Lê Ngọc H:*

+ 01 gói giấy bạc, kích thước (1,3x0,9)cm, bên trong đựng chất bột màu trắng *(được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01)*.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, gắn sim số 0387856679.

- *Thu của Vi Văn T:*

+ 01 túi Zipper, bên trong chứa 04 ống nhựa màu trắng, sọc tím, hàn kín 02 đầu, bên trong mỗi ống đều chứa chất bột màu trắng *(được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02)*.

+ 01 điện thoại di động hiệu Zip mobile màu đen trắng, gắn sim số 0901937101 *(được niêm phong trong 01 bì thư có chữ ký của những người liên quan)*.

+ 01 tờ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng *(gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông)*.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, BKS 89F3-0714.

+ 01 hộp giấy hình chữ nhật màu nâu, kích thước (15x9,5x7,5)cm, bên trong chứa 01 kéo kim loại; 04 ống nhựa có chiều dài từ 2,3cm đến 15,4cm; 01 miếng giấy bạc hình chữ nhật, kích thước (8x4,5)cm *(thu giữ khi khám xét nơi ở của Vi Văn T)*.

Tại Kết luận giám định số 104/KLMT-PC09 ngày 16/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Chất rắn màu trắng trong gói giấy bạc thu trên người Lê Ngọc H là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0580 gam. Hoàn trả sau giám định khối lượng 0,0352 gam.

- Chất rắn màu trắng trong 04 ống nhựa thu trên người Vi Văn T là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,3383 gam. Hoàn trả sau giám định khối lượng 0,2567 gam.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy Vi Văn T đã bán và tàng trữ trong người nhằm mục đích bán trái phép là 0,3963 gam Heroine.

*** Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng và vật cấm tàng trữ gồm: ma túy, giấy bạc và các ống nhựa hoàn trả sau giám định, hộp giấy, kéo kim loại, 04 ống hút, miếng giấy bạc.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các phương tiện dùng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có gồm: 01 điện thoại di động hiệu Zip mobile gắn thẻ sim; xe mô tô BKS 89F3-0714 và số tiền 500.000 đồng.

- Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 105 gắn sim số 0387856679, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã trả lại cho Lê Ngọc H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 05/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Vi Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vi Văn T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do Vi Văn T hiện tại chưa có tài sản, thu nhập chỉ đủ trang trải cho cuộc sống hàng ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng và vật cấm tàng trữ gồm: ma túy, giấy bạc và các ống nhựa hoàn trả sau giám định, hộp giấy, kéo kim loại, 04 ống hút, miếng giấy bạc cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các phương tiện dùng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có gồm: 01 điện thoại di động hiệu Zip mobile gắn thẻ sim; xe mô tô BKS 89F3-0714 và số tiền 500.000 đồng cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 105 gắn sim số 0387856679, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã trả lại cho Lê Ngọc H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên toà, bị cáo Vi Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, những người làm chứng: Anh Lê Ngọc H, anh Phùng Ngọc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Những người làm chứng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp các chứng cứ, tài liệu đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Vi Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 11/7/2020, Trường đi từ nhà mình đến xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông *(không rõ nhân thân)* 500.000 đồng. Sau đó T lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại T chia đều thành 05 tép ma túy đựng trong 04 đoạn ống hút bằng nhựa hàn kín hai đầu và 01 gói giấy bạc rồi cất giấu trong người.

Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 12/7/2020, Lê Ngọc H gọi điện hỏi mua 500.000 đồng ma túy. T đồng ý và hẹn H đến khu vực gần Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông tại Quốc lộ 28, thuộc tổ dân phố 3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông để nhận ma túy. Tại đây, H đưa cho T 500.000 đồng và T đưa cho H 01 tép ma túy gói trong giấy bạc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang cùng tang vật; thu giữ trên người T 01 túi Zipper, bên trong chứa 04 ống nhựa chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 104/KLMT-PC09 ngày 16/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Chất rắn màu trắng trong gói giấy bạc thu trên người Lê Ngọc H là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0580 gam. Hoàn trả sau giám định khối lượng 0,0352 gam.

- Chất rắn màu trắng trong 04 ống nhựa thu trên người Vi Văn T là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,3383 gam. Hoàn trả sau giám định khối lượng 0,2567 gam.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy Vi Văn T đã bán và tàng trữ trong người nhằm mục đích bán trái phép là 0,3963 gam Heroine.

Do đó, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Vi Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Vi Văn T là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân và cho chính người thân của bị cáo. Hiện nay, ma túy đã trở thành tệ nạn trong xã hội mà hậu quả trực tiếp của việc mua bán trái phép chất ma túy là thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, hơn nữa ma túy còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác.

Vi Văn T là người có nhân thân xấu cụ thể: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 187/2001/HSPT ngày 15/02/2001 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hà Nội xử phạt Vi Văn T 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 01/10/2001 chấp hành xong (*đã được xóa án tích*). Ngày 25/7/2018, thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa, sau đó bỏ trốn. Bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa khởi tố vụ án, khởi tố bị can và quyết định truy nã. Hiện chưa xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vi Văn T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có cha ruột là ông Vi Hồng Q là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Cần áp dụng hình phạt tuø coù thôøi haïn ñoái vôùi bò caùo Vi Văn T mới

đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do Vi Văn T hiện tại chưa có tài sản, thu nhập chỉ đủ trang trải cho cuộc sống hàng ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo Vi Văn T là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng và vật cấm tàng trữ gồm: ma túy, giấy bạc và các ống nhựa hoàn trả sau giám định, hộp giấy, kéo kim loại, 04 ống hút, miếng giấy bạc *(có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông)* cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các phương tiện dùng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có gồm: 01 điện thoại di động hiệu Zip mobile gắn thẻ sim; xe mô tô BKS 89F3-0714 và số tiền 500.000 đồng tội *(có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông)* và số tiền 500.000 đồng (*số tiền này hiện đang được gửi vào tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông tại Phòng giao dịch - Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông)* cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 105 gắn sim số 0387856679, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã trả lại cho Lê Ngọc H là chủ sở hữu hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo Vi Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn T phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***.

Xử phạt bị cáo Vi Văn T 02 (hai) naêm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt taïm giöõ, taïm giam ngày 12/7/2020.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng và vật cấm tàng trữ gồm: Ma túy, giấy bạc và các ống nhựa hoàn trả sau giám định, hộp giấy, kéo kim loại, 04 ống hút, miếng giấy bạc tội *(có đặc điểm như trong biên bản*

giao nhận giữa Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông).

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước đối với các phương tiện dùng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có gồm: 01 điện thoại di động hiệu Zip mobile gắn thẻ sim; xe mô tô BKS 89F3-0714 *(có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông*) và số tiền 500.000 đồng *(số tiền này hiện đang được gửi vào tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông tại Phòng giao dịch - Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông)*.

- Chấp nhận đối với chiếc điện thoại di động Nokia 105 gắn sim số 0387856679, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại cho Lê Ngọc H là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Vi Văn T phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06, PC 10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố Gia Nghĩa;
- Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Quy